

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-STC

Đắk Nông, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Công trình: Trường THPT Đắk G'long (giai đoạn 3);

Hạng mục: 8 phòng học bộ môn cùng trang thiết bị kèm theo; Khu thể chất
và hàng rào xung quanh

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định 1528/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc ủy quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành;

Căn cứ Quyết định 15/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của HĐND tỉnh Đắk Nông về chủ trương đầu tư dự án Trường THPT Đắk G'long (giai đoạn 3); Hạng mục 8 phòng học bộ môn cùng trang thiết bị kèm theo; Khu thể chất và hàng rào xung quanh.

Căn cứ Quyết định số 331/QĐ-SXD ngày 14/12/2020 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường THPT Đắk G'long (giai đoạn 3); Hạng mục 8 phòng học bộ môn cùng trang thiết bị kèm theo; Khu thể chất và hàng rào xung quanh.

Theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý dự án và Phát triển Quỹ đất huyện Đắk G'long tại Tờ trình số 86/TTr-BQL ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (Bổ sung ngày 16/01/2025); Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành số 16/BCTTr-ĐT ngày 21/01/2025 của Phòng Tài chính Đầu tư - Sở Tài chính về kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Công trình: Trường THPT Đắk G'long (giai đoạn 3); Hạng mục 8 phòng học bộ môn cùng trang thiết bị kèm theo; Khu thể chất và hàng rào xung quanh.
- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắk G'long.
- Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Khê, huyện Đắk G'long, tỉnh Đắk Nông.
- Thời gian thi công (thực tế): Ngày khởi công: 19/6/2021; Ngày hoàn thành: 30/11/2023; Bàn giao đưa vào sử dụng ngày 01/10/2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán được chấp nhận
	Tổng số	10.00.000.000	9.468.607.800
1	Chi phí BTGPMB	1.614.358.000	1.609.955.000
2	Chi phí xây dựng	5.535.725.000	5.527.578.000
3	Chi phí thiết bị	1.642.718.200	1.611.478.800
4	Chi phí QLDA	168.831.000	160.276.000
5	Chi phí tư vấn đầu tư XD	555.262.000	514.567.000
6	Chi phí khác	86.218.000	44.753.000
7	Chi phí dự phòng	396.887.800	

Giá trị đầu tư phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục công trình hoàn thành bằng chữ: *Chín tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm lẻ bảy nghìn, tám trăm đồng.*

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã giải ngân (đến ngày 28/10/2024)	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị QT
1	Tổng số	10.00.000.000	9.468.607.800	9.434.038.800	34.569.000	
a)	Ngân sách	10.00.000.000	9.468.607.800	9.434.038.800	34.569.000	
	- Ngân sách tỉnh	10.00.000.000	9.468.607.800	9.434.038.800	34.569.000	

Số liệu cấp phát, thanh toán do đơn vị báo cáo phù hợp với bản xác nhận số liệu cấp phát của Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, tính đến ngày 28/10/2024.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			9.468.607.800	
1- Tài sản dài hạn (TSCĐ)			9.468.607.800	
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	9.468.607.800	
	Ngân sách Nhà nước	9.468.607.800	
	- Ngân sách tỉnh	9.468.607.800	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 28 tháng 10 năm 2024 (ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán):

+ Số phải trả: 38.432.000 đồng.

+ Số phải thu: 3.863.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

1.3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra phê duyệt quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán đã cung cấp, tính đúng đắn của số liệu nghiệm thu, giá trị thanh toán và đề nghị quyết toán.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Trường THPT Đắk G'long	9.468.607.800	

- Ghi chép và phản ánh, theo dõi trên sổ sách kế toán; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích và có hiệu quả.

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

a) Các đơn vị tư vấn, quản lý dự án, giám sát thi công chịu trách nhiệm về chất lượng về công tác thẩm tra, thẩm định cũng như khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu đưa vào thanh toán, quyết toán.

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện việc khảo sát, thiết kế lập dự toán; đơn vị thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán (nếu có) chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giám đốc Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắk G'long; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Đắk Nông; Hiệu trưởng Trường THPT Đắk G'long; Trưởng Phòng Tài chính Đầu tư thuộc Sở Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- GD, PGD Nguyễn Ngọc Đức;
- Lưu: VT,ĐT (3b,Hg).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Đức

PHỤ LỤC TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN HOÀN THÀNH

Công trình: Trường THPT Đắk Glong (giai đoạn 3);

Hạng mục 8 phòng học bộ môn cùng trang thiết bị kèm theo; Khu thể chất và hàng rào xung quanh

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STC ngày /01/2025 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Tổng dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán		Tình hình công nợ đến ngày 28/10/2024		
				Chủ đầu tư	Được duyệt	Luỹ kế cấp phát, thanh toán	Nợ phải trả	Nợ phải thu
1	Bồi thường GPMB	2.000.000.000	1.614.358.000	1.609.955.000	1.609.955.000	1.609.955.000		
2	Xây dựng	5.430.499.000	5.535.725.000	5.527.578.000	5.527.578.000	5.527.578.000		
3	Thiết bị	1.492.000.000	1.642.718.200	1.611.478.800	1.611.478.800	1.611.478.800		
4	Quản lý dự án	165.233.000	168.831.000	160.276.000	160.276.000	160.276.000		
5	Tư vấn	553.647.000	555.262.000	518.430.000	514.567.000	518.430.000		3.863.000
	Khảo sát XD		18.077.000	17.534.000	17.534.000	17.534.000		
	Lập BCKTKT		295.591.000	286.722.000	286.722.000	286.722.000		
	Lập HSMT, ĐGHSĐT XD		23.914.000	22.756.000	22.756.000	22.756.000		
	Lập HSMT, ĐGHSĐT TB		5.476.000	5.311.000	5.311.000	5.311.000		
	TĐHSMT và ĐGKQLCNT XD		5.536.000	5.267.000	5.267.000	5.267.000		
	TĐHSMT và ĐGKQLCNT TB		2.000.000	1.940.000	1.940.000	1.940.000		
	Giám sát thi công XD		190.067.000	167.797.000	165.442.000	167.797.000		2.355.000
	Giám sát thi công TB		13.865.000	11.103.000	9.595.000	11.103.000		1.508.000
	Giám sát công tác KS		736.000					
6	Chi phí khác	83.631.000	86.218.000	80.496.000	44.753.000	6.321.000	38.432.000	
	Phí thẩm định BCKTKT		2.900.000					
	Chi phí bảo hiểm		6.643.000	6.321.000	6.321.000	6.321.000		
	Chi phí thẩm tra phê duyệt QT		74.175.000	74.175.000	38.432.000		38.432.000	
	Chi phí kiểm tra công tác NT		2.500.000					
7	Chi phí dự phòng	274.990.000	396.887.800					
	Tổng số	10.000.000.000	10.000.000.000	9.508.213.800	9.468.607.800	9.434.038.800	38.432.000	3.863.000

